Số: 372/2020/QĐST-HNGĐ *Thành phố H, ngày 28 tháng 7 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 355/2020/TLST- HNGĐ ngày 01 tháng 7 năm 2020 về việc: "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1994. Nơi cư trú: Tổ 3, phường T, thành phố H, tỉnh T.

- Chị Nguyễn Thị Minh Ph, sinh năm 1992. Nơi cư trú: Tổ 1, phường T, thành phố H, tỉnh T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa anh Nguyễn Văn L và chị Nguyễn Thị Minh Ph đã thật sự trầm trọng kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, vợ chồng đã sống ly thân, không còn yêu thương, quan tâm, chăm sóc lẫn nhau. Tòa án tiến hành hòa giải đoàn tụ nhưng không thành.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau**:**

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn L và chị Nguyễn Thị Minh Ph thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản chung: Anh L và chị Ph xác nhận vợ chồng không có tài sản chung.

- Về nợ chung: Anh L và chị Ph xác nhận không có nợ chung.

- Về lệ phí: Anh L và chị Ph phải chịu 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc ly hôn nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí mà anh L,

chị Ph đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2013/009908 ngày 24/6/2020 của Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố H.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh T;*
- *VKSND TP. H;*
- *Chi cục THADS TP H;*
- *Các đương sự;*
- *UBND phường T, TP.H (ĐKKH số 91 ngày 12.10.2017);*
- *Lưu hồ sơ;*
- *Lưu dán án.*

THẨM PHÁN

Lê Thị Phương Dung